

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 42/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Kim Ch, sinh năm 1995.
- Bị đơn: anh Trần Minh V, sinh năm 1990.

Cùng trú tại: Thôn 6, xã Kon Đào, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/6/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim Ch và anh Trần Minh V.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Kim Ch và anh Trần Minh V thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao con chung là cháu Trần Ngọc Tiên Đ, sinh ngày 23/10/2014 cho chị Ch trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ tuổi thành niên, có khả năng lao động và tự lập được. Anh Trần Minh V có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng, thời điểm cấp dưỡng từ ngày 15 (dương lịch) hàng tháng, kể từ tháng 7/2021.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015: đến thời hạn cấp dưỡng nêu trên, nếu anh V không cấp dưỡng hoặc cấp dưỡng không đầy đủ số tiền và chị Chung có đơn yêu cầu thi hành án thì anh Vương còn phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng tương ứng với thời gian chậm trả theo lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Anh Trần Minh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con chung và thay đổi mức tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

- **Về tài sản:** Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Áp dụng Điều 144; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Nguyễn Thị Kim Ch tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2010/0003899 ngày 20/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum. Chị Nguyễn Thị Kim Ch đã nộp đủ tiền án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đắk Tô;
- UBND xã Kon Đào;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**THẨM PHÁN**

**Trần Minh Huy**